

Số: 141/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Khánh L**, sinh ngày: 22/10/1996; Địa chỉ: K P, phường S, thành phố Đà Nẵng

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thành V**, sinh ngày: 10/03/1994; Địa chỉ: K P, phường S, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Khánh L và ông Nguyễn Thành V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Khánh L và ông Nguyễn Thành V thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 91 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S (nay là Ủy ban nhân dân phường S), thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/5/2016 không còn giá trị pháp lý).

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị Khánh L và ông Nguyễn Thành V thỏa thuận giao 02 con chung là Nguyễn Thành H, sinh ngày 24/12/2016 và Nguyễn Trần Khánh T, sinh ngày: 16/03/2020 cho ông Nguyễn Thành V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt thành niên. Bà Trần Thị Khánh L cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), cả 02 con chung mỗi tháng là

8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3 năm 2026 cho đến khi con chung lần lượt thành niên.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Khánh L và ông Nguyễn Thành V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Khánh L và ông Nguyễn Thành V xác định không có nợ chung.

2.5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Trần Thị Khánh L tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Khánh L đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001392 ngày 09 tháng 02 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 2 - Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng